

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức các đơn vị thuộc
Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ năm 2024

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 Quy định về tuyển dụng và sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định 25/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024; Quyết định số 1583/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024, giao chỉ tiêu giáo viên hợp đồng năm 2024 trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị nhóm 4 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP;

Căn cứ các Quyết định của Sở Nông nghiệp và PTNT ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các đơn vị trực thuộc (số 270/QĐ-SNN; số 271/QĐ-SNN; số 272/QĐ-SNN; số 273/QĐ-SNN; số 274/QĐ-SNN; số 275/QĐ-SNN);

Căn cứ Văn bản số 5114/UBND-KGVX ngày 26/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp;

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích, yêu cầu

Thông qua tuyển dụng nhằm bổ sung viên chức cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, đảm bảo các tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Việc tổ chức tuyển dụng phải thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về tuyển dụng viên chức.

2. Nguyên tắc

a. Việc tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao năm 2024 và số lượng, đối tượng tại Văn bản số 5114/UBND-KGVX ngày 26/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp.

b. Tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, công bằng, chất lượng, thực hiện chính sách ưu tiên, khuyến khích theo quy định hiện hành.

c. Người tham gia tuyển dụng, khi trúng tuyển được bố trí làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.

d. Không bố trí những người có quan hệ vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ; cha, mẹ (vợ hoặc chồng), cha nuôi, mẹ nuôi; con đẻ, con nuôi; anh, chị, em ruột; cô, dì, chú, bác, cậu ruột; anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng của anh, chị, em ruột của người dự tuyển; những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật; những người đã bị xử lý về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ làm thành viên Hội đồng tuyển dụng, thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN TRONG XÉT TUYỂN

1. Đối tượng, điều kiện và tiêu chuẩn được đăng ký dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Đối tượng sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dưỡng.

III. CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng: 40 chỉ tiêu.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện theo vị trí việc làm cần tuyển dụng

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

IV. ĐĂNG KÝ DỰ XÉT TUYỂN, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Đăng ký dự tuyển:

Mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu *(Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ)*. Để thuận lợi cho Hội đồng tuyển dụng viên chức trong công tác kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển (tại vòng 1) thí sinh đăng ký dự tuyển nộp kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển các giấy tờ có liên quan sau:

- Bản sao bằng tốt nghiệp Đại học; Bảng điểm kết quả học tập; Chứng chỉ Tin học, chứng chỉ Ngoại ngữ *(nếu có)*. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được dịch thuật sang tiếng Việt;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp *(giấy khám sức khỏe có giá trị 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển)*;
- Bản sao chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong xét tuyển *(nếu có)* được cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Bản sao sổ bảo hiểm xã hội *(nếu có)*;
- 02 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận.

Tất cả các văn bằng, chứng chỉ và bản sao các giấy tờ liên quan đều không phải công chứng, chứng thực. Khi có kết quả xét tuyển Hội đồng xét tuyển sẽ đối chiếu với các giấy tờ gốc để quyết định xét tuyển.

*** Lưu ý:**

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển ở 01 vị trí và tự chịu trách nhiệm về tính trung thực của Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp Phiếu đăng ký dự tuyển khai không trung thực thì bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy bỏ kết quả xét tuyển.

- Không nhận Phiếu đăng ký dự tuyển đối với những người chưa có bằng tốt nghiệp chuyên môn.

- Phiếu đăng ký dự tuyển và các giấy tờ kèm theo được đựng trong túi hồ sơ;
- Không trả lại hồ sơ đối với thí sinh không trúng tuyển.

2. Chế độ ưu tiên

Đối tượng và chế độ ưu tiên trong xét tuyển: Thực hiện theo quy định tại

Điều 6, Nghị định 115/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả xét tuyển tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả xét tuyển tại vòng 2;

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện bằng hình thức xét tuyển qua 02 vòng theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 Quy định về tuyển dụng và sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, cụ thể:

1. Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2:

- Hình thức: Tổ chức thi vấn đáp.
- Nội dung: kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- Thời gian thi: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).
- Thí sinh thực hiện việc bốc thăm câu hỏi để thực hiện phần thi vấn đáp.
- Thang điểm thi vấn đáp: 100 điểm.
- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vấn đáp.

VI. PHÍ TUYỂN DỤNG

Mức thu phí áp dụng Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi vòng 2 quy định tại Khoản 2, Mục V, Kế hoạch này đạt từ 50 điểm trở lên;
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định tại Khoản 2, Mục IV, Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có 02 người trở lên có cùng tổng điểm tính theo quy định tại điểm b Khoản 1, Mục VII Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho kỳ xét tuyển lần sau.

VIII. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG:

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ (có công chứng, chứng thực) theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).
- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai phiếu đăng ký dự tuyển hoặc do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển và bị thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT và không được tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo của Sở Nông nghiệp và PTNT.

IX. TRÌNH TỰ, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Trình tự, thời gian

- Từ ngày 28/11/2024: Đăng tải thông báo tuyển dụng trên Báo Phú Thọ và trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ;
- Từ ngày 29/11/2024 đến ngày 29/12/2024 (trong giờ hành chính): Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Ngày 25/12/2024: Thông báo danh mục tài liệu ôn tập trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ (<https://snn.phutho.gov.vn>);
- Ngày 30/12/2024: Tổ chức kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển;
- Ngày 02/01/2025: Niêm yết danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển tại Sở Nông nghiệp và PTNT; thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ;
- Từ ngày 06/01/2025 đến ngày 07/01/2025: Tổ chức xét tuyển vòng 2;

- Ngày 10/01/2025: Phê duyệt kết quả tuyển dụng;
- Ngày 11/01/2025: Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

2. Địa điểm

- Hội đồng tuyển dụng làm việc tại Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ. Cơ quan thường trực: Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ.
- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển tại Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ.

X. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VÀ CÁC BỘ PHẬN GIÚP VIỆC

- Hội đồng tuyển dụng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định, làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.
- Các bộ phận giúp việc gồm: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề thi; Ban coi thi; Ban kiểm tra, sát hạch; Ban giám sát.
- Hội đồng tuyển dụng và các bộ phận giúp việc làm việc theo đúng quy định của pháp luật và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm triển khai thực hiện xét tuyển theo đúng Kế hoạch và Quy chế, Nội quy kỳ xét tuyển viên chức được ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Giao Văn phòng Sở là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng, có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chuyên môn, căn cứ quy định của Pháp luật về tuyển dụng viên chức và nội dung Kế hoạch này tham mưu tổ chức xét tuyển đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu theo đúng Văn bản số 5114/UBND-KGVX ngày 26/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp.

3. Trang Thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm thông báo Kế hoạch xét tuyển để các đối tượng được biết và đăng ký dự tuyển.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị và cá nhân liên quan phản ánh trực tiếp về Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT (số ĐT: 0210.3846238) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở và Hội đồng tuyển dụng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD;
- Trang TTĐT Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- CPVP ;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Tuấn

Phụ biểu:



CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 1988/SNN-KH ngày 27 /11/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ)

STT	Đơn vị	Cơ cấu, chỉ tiêu tuyển dụng				Ghi chú
		Số lượng		Vị trí việc làm	Trình độ đào tạo theo yêu cầu vị trí việc làm	
I	Trung tâm Khuyến nông	5	03	Khuyến nông viên hạng III	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Công nghệ thực phẩm; Nông nghiệp công nghệ cao; Lâm học; Chăn nuôi thú y; Sinh thái học; Khuyến nông; Nông học; Khoa học cây trồng.	
			02	Chuyên viên về Tổng hợp	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Công nghệ thông tin; Chăn nuôi thú y; Luật; Quản lý nhà nước.	
II	Vườn Quốc gia Xuân Sơn	8	07	Quản lý bảo vệ rừng hạng III	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Quản lý tài nguyên rừng; Lâm học; Lâm nghiệp; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và môi trường; Lâm nghiệp xã hội; Công tác xã hội; Quản lý tài nguyên thiên nhiên.	
			01	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh; Kế toán; Kinh tế phát triển; Ngân hàng - Tài chính; Luật; Quản lý tài nguyên thiên nhiên.	
III	Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới	9	02	Chuyên viên về Tổng hợp	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Khoa học cây trồng; Chăn nuôi thú y; Luật; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và môi trường; Quản lý tài nguyên thiên nhiên.	
			02	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Quản lý nhà nước; Tài chính - Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Kế toán; Luật; Công nghệ thông tin; Khoa học cây trồng; Chăn nuôi thú y; Quản lý tài nguyên thiên nhiên.	
			01	Chuyên viên về Truyền thông	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Tài chính - Ngân hàng; Chăn nuôi thú y; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật tài nguyên nước.	
			02	Chuyên viên về Thống kê	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Kế toán; Luật; Khoa học cây trồng; Tài chính - Ngân hàng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật tài nguyên nước; Nông nghiệp công nghệ cao.	
			02	Chuyên viên về Kế hoạch đầu tư	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Kế toán; Khoa học cây trồng; Chăn nuôi thú y; Tài chính - Ngân hàng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Xây dựng cầu - đường; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và môi trường; Quản lý tài nguyên thiên nhiên.	

IV	Trạm Trồng trọt và BVTV thuộc Chi cục Trồng trọt và BVTV	4	04	Bảo vệ thực vật hạng III	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Trồng trọt; Khoa học cây trồng; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng và môi trường; Lâm học; Sư phạm sinh học; Sinh thái học; Bảo vệ thực vật; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Nông nghiệp công nghệ cao.	
V	Trạm Chăn nuôi và Thú y thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y	5	03	Chẩn đoán bệnh động vật hạng III	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y; Nuôi trồng thủy sản; Sư phạm sinh học; Công nghệ thực phẩm; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Nông nghiệp công nghệ cao; Công nghệ sinh học.	
			02	Kiểm tra vệ sinh thú y hạng III	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y; Nuôi trồng thủy sản; Sư phạm sinh học; Công nghệ thực phẩm; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Nông nghiệp công nghệ cao; Công nghệ sinh học.	
VI	Hạt quản lý đê, thuộc Chi cục Thủy lợi	9	03	Kỹ thuật thủy lợi hạng III	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Xây dựng cầu - đường; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kinh tế xây dựng; công nghệ kỹ thuật xây dựng; Luật; Thủy lợi; Giao thông; Xây dựng; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Kinh tế vận tải; Quản trị kinh doanh.	
			03	Kỹ thuật đê điều và phòng chống thiên tai hạng III	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Xây dựng cầu - đường; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kinh tế xây dựng; công nghệ kỹ thuật xây dựng; Luật; Thủy lợi; Giao thông; Xây dựng; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Kinh tế vận tải; Quản trị kinh doanh.	
			03	Kỹ thuật nước sạch và vệ sinh môi trường hạng III	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành: Kỹ thuật tài nguyên nước; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Xây dựng cầu - đường; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật cấp thoát nước; Kinh tế xây dựng; công nghệ kỹ thuật xây dựng; Luật; Thủy lợi; Giao thông; Xây dựng; Quản lý tài nguyên thiên nhiên; Kinh tế vận tải; Quản trị kinh doanh.	
	TỔNG CỘNG	40	40			

